UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH MIỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG TỔNG HỢP
Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất dự án đầu tư xây dựng khu dân cư mới phía Nam chợ Neo, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện
***(sau sáp nhập thuộc xã Thanh miện, thành phố Hải Phòng)* đối với 09 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2026 của Chủ tịch UBND xã Thanh Miện)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích thu hồi				Phương án bồi thường, hỗ trợ (đồng)									Thưởng bàn giao mặt bằng trước khi phê duyệt phương án (đồng)	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (đồng)
			Mảnh đo đạc, chỉnh lý BĐĐC	Số thửa	Diện tích thu hồi (m2)	Loại đất	Bồi thường đất (đồng)	Hỗ trợ đối với đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở (đồng)	Bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở (đồng)	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ công trình, vật kiến trúc (đồng)	Hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất còn lại (đồng)		
1	- Ông Bùi Văn Thành - Vợ là bà Vũ Thu Lý	Số 55A đường Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	158	197.5	Đất ở 149,5m2, đất trồng cây lâu năm 48,0m2	9,111,194,000	456,000,000	0	0	10,000,000	0	399,000	887,581,000	0	0	**10,465,174,000**
2	- Ông Nguyễn Đình Nhật - Vợ là bà Phạm Thị Nhờ	Thôn Bất Nạo, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	162	160.0	Đất ở 120,0m2, đất trồng cây lâu năm 40,0m2	7,480,800,000	380,000,000	0	0	10,000,000	0	185,000	583,007,000	0	0	**8,453,992,000**
3	- Ông Vũ Xuân Mây - Vợ là bà Nguyễn Thị Sai (đã chết) - Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: + Ông Vũ Trung Huấn + Ông Vũ Quang Huy + Ông Vũ Xuân Hưng (đã chết năm 2023).	Số 496 đường Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	161; 162	81.7	Đất ở 60,0m2, đất trồng cây lâu năm 21,7m2	3,740,604,000	215,650,000	10,000,000	0	0	0	1,307,000	471,613,000	0	0	**4,439,174,000**
4	- Ông Nguyễn Văn Hưng - Vợ là bà Phạm Thị Nhan	Số 418 đường Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	32	7.0	Đất ở	217,700,000	0	0	0	0	0	126,000	197,319,000	0	9,866,000	**425,011,000**
5	- Ông Phạm Thanh Minh - Vợ là bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thôn Lê Bình, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	268	7.1	Đất ở	214,420,000	0	0	0	0	0	0	103,611,000	0	0	**318,031,000**
6	- Ông Hoàng Văn Thục	Số 172 đường Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	2-2021	642	141.0	Đất ở	2,989,200,000	0	0	0	0	0	1,553,000	748,911,000	0	0	**3,739,664,000**
7	- Ông Bùi Quang Huy - Vợ là bà Vũ Thị Phúc	Thôn Bất Nạo, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	Trích lục bản đồ địa chính được phê duyệt ngày 13/6/2025	644-2	0.5	Đất ở	6,200,000	0	0	0	0	0	0	88,000	0	4,400	**6,292,000**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích thu hồi				Phương án bồi thường, hỗ trợ (đồng)									Thưởng bàn giao mặt bằng trước khi phê duyệt phương án (đồng)	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (đồng)
			Mảnh đo đạc, chỉnh lý BĐĐC	Số thửa	Diện tích thu hồi (m2)	Loại đất	Bồi thường đất (đồng)	Hỗ trợ đối với đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở (đồng)	Bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở (đồng)	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ công trình, vật kiến trúc (đồng)	Hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất còn lại (đồng)		
8	- Ông Phạm Văn Long *(bố là ông Phạm Văn Vẽ, đã chết; mẹ là bà Phạm Thị Mừng, đã chết)*	Thôn Bất Nạo, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Trích lục bản đồ địa chính được phê duyệt ngày 13/6/2025	645	16.2	Đất ở	176,580,000	0	10,000,000	0	0	0	918,000	273,566,000	7,070,000	0	**468,134,000**
9	- Ông Lương Văn Miền - Vợ là bà Vũ Thị Anh, đã chết; - Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: + Ông Lương Văn Huy; + Ông Lương Văn Cường.	Thôn Bất Nạo, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.	Trích lục bản đồ địa chính được phê duyệt ngày 13/6/2025	644-1	327.6	Đất ở 2,6 m2, đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở 45,0m2, đất nông nghiệp giao theo Nghị quyết 03 của tỉnh ủy Hải Hưng 280,0m2	65,640,000	225,000,000	0	140,000,000	8,400,000	0	16,352,000	421,320,000	18,410,000	0	**895,122,000**
TỔNG					**938.6**		**24,002,338,000**	**1,276,650,000**	**20,000,000**	**140,000,000**	**28,400,000**	**0**	**20,840,000**	**3,687,016,000**	**25,480,000**	**9,870,400**	**29,210,594,000**

Bằng chữ: ***Hai mươi chín tỷ, hai trăm mười triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng.***